

**CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ**  
*Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.*  
*Bài 51 - Người tin Chúa phải biết quản lý của báu thiên đàng.*

---

Ma-thi-ơ 7:6: **Đừng cho chó những đồ thánh, và đừng quăng hạt trai mình trước mặt heo, kéo nó đạp dưới chân, và quay lại cắn xé các người.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Give<sup>G1325</sup> not that which<sup>G3588</sup> is holy<sup>G40</sup> unto the dogs<sup>G2965</sup>, neither<sup>G3366</sup> cast<sup>G906</sup> ye your<sup>G5216</sup> pearls<sup>G3135</sup> before<sup>G1715</sup> swine<sup>G5519</sup>, lest<sup>G3379</sup> they trample<sup>G2662</sup> them under<sup>G1722</sup> their feet<sup>G4228</sup>, and turn<sup>G4762</sup> again<sup>G4762</sup> and rend<sup>G4486</sup> you.

Chúa Jêsus đã phán rằng: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. (Giăng 6:63)

Căn cứ vào Lời phán dạy của Đức Chúa Jêsus mà chúng ta cần phải hiểu Lời của Ngài theo sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh và trong Lời phán của Chúa Jêsus mà chúng ta học hôm nay, chúng ta cùng nhau suy gẫm từng chữ trong Lời phán của Ngài.

Chữ **cho** được chép trong câu 6 này, đó là chữ ΔΙΔΟΜΙ- didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Động từ cho, biếu, tặng, ban, đặt vào, để vào, đem đến, đem lại, giao phó, uỷ thác, giải bày, tỏ ra, giúp đỡ, chăm sóc;*

Chữ **vật thánh** được chép trong câu 6 này, đó là chữ ἅγιος- hagnios, số 40 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Điều (hoặc vật) đáng kính trọng, uy nghi, oai nghiêm; Điều (hoặc vật) thuộc về sự thiêng liêng, bất khả xâm phạm đã được dâng hiến;*

Chữ **chó** được chép trong câu 6 này, đó là chữ κύνων- kuon, số 2965 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Chó săn; kẻ đê tiện, kẻ đáng khinh; Người có đạo đức sai trái, ty tiện, ích kỷ, vô liêm sỉ; Người có tư tưởng không trong sạch;*

Chữ **quăng** được chép trong câu 6 này, đó là chữ βάλλω- ballo, số 906 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Ném, vứt, quăng, rót, đổ ra, bộc lộ, trút ra, thổ lộ ra,*

Chữ **hạt trai** được chép trong câu 6 này, đó là chữ μαργαρίτης- margarites, số 3135 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Ngọc trai, Một viên ngọc trai;*

Chữ **heo** được chép trong câu 6 này, đó là chữ χοῖρος- choiros, số 5519 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Con lợn, Con lợn đã bị thiếu, Người tham lam, người thô tục, bẩn thỉu;*

Chữ **đạp** được chép trong câu 6 này, đó là chữ χολῶ καταπατέω- katapateo, số 2662 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Giẫm, đạp, giày xéo, chống đối, gạt ra, bác bỏ, khinh để, nôn ra, mửa ra;*

Chữ **cắn xé** được chép trong câu 6 này, đó là chữ ῥήγνυμι, ῥήσσω - rhennumi rhesso, số 4486 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cắn xé, xé nát, giày đạp, làm cho tan tành, làm cho vỡ vụn ra từng mảnh nhỏ, phá hỏng, làm cho sụp đổ, làm cho đổ nát, phá hoại, làm cho tan vỡ, làm cho nổ tung, làm cho chết.*

Trong tất cả mọi vật do tay loài người làm ra, chẳng có vật chi đáng được gọi đúng nghĩa là **vật thánh** như Lời Chúa đã phán và được chép trong Ma-thi-ơ 7:6: đó là chữ ἅγιος- hagnios, số 40 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Điều (hoặc vật) đáng kính trọng, uy nghi, oai nghiêm; Điều (hoặc vật) thuộc về sự thiêng liêng, bất khả xâm phạm đã được dâng hiến;*

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải nên thánh, vì Ngài là thánh:

Lê-vi ký 11:14-15: **Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô đặng làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh.**

Chữ **thánh** được chép trong hai câu 44 và 45 trên trong tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ קָדוֹשׁ- qadowsh, số 6918 có nghĩa là: *Thánh sạch, thiêng liêng, sùng kính, rất quan trọng, bất khả xâm phạm, được biệt riêng;*

Trong tất cả các tạo vật ra bởi Đức Chúa Trời đều được quyền tự do sống trong môi trường mà Đức Chúa Trời đã đặt chúng vào đó, nhưng chỉ có các tạo vật ở trong thiên đàng của Đức Chúa Trời mới được sống trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời mà thôi, mặc dầu vậy, các tạo vật đó vẫn có thể chết nếu chúng bị ô-ước mà sự ô-ước đó là sự lia bỏ tiêu chuẩn thánh khiết của Đức Chúa Trời.

**Ê-sai 14:1-20: Thật, Đức Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; và còn lựa chọn Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ lập chúng nó lại trong bản xứ; kẻ trứ ngụ sẽ phụ về chúng nó và liên hiệp cùng nhà Gia-cốp. Các dân sẽ đem họ trở về bản xứ; nhà Y-sơ-ra-ên sẽ được chúng nó làm tôi trai tớ gái trong đất Đức Giê-hô-va. Chúng nó sẽ bắt làm phu tù những kẻ đã bắt mình làm phu tù, và quản trị kẻ đã hà hiếp mình. Đến ngày mà Đức Giê-hô-va sẽ cho người yên nghỉ, khỏi cơn buồn bực bối rối, và sự phục dịch nặng nề mà người ta đã bắt ép người, thì người sẽ dùng lời thí dụ nầy nói về vua Ba-by-lôn rằng: Sao kẻ bạo ngược đã tiệt đi, thành ỨC HIẾP ĐÃ DỨT ĐI! Đức Giê-hô-va đã bẻ gãy của người ác, và trượng của kẻ cai trị! Ấy là kẻ đã nhân giận đánh các dân tộc không thôi, dùng sự thịnh nộ cai trị các nước, và dùng sự bất bố chẳng ai ngăn lại. Nay cả đất được yên nghỉ bình tĩnh, trời giọng hát mừng! Dầu đến cây tùng cây bách ở Li-ban cũng nhân cố người mà vui mừng, và nói rằng: Từ khi người ngã xuống rồi, không ai trèo lên để đón ta nữa. Nơi âm phủ sâu thăm thẳm đã rung động vì cố người đang rước người đến. Nó đã vì người đánh thức các âm hồn, tức là những kẻ cả trên đất; nó đã làm cho vua các nước đứng dậy khỏi ngai mình. Hết thảy chúng nó sẽ cất tiếng nói cùng người rằng: Kìa người cũng yếu đuối như chúng ta ư! Kìa người cũng trở giống như chúng ta ư! Sự sang trọng với tiếng đàn cầm của người đều xuống nơi âm phủ. Một lớp dòi làm nệm cho người, sâu bọ thì làm mền! Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thế nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người nầy là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thảy vua các nước đều ngủ nơi lãng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thúi, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xứng đến danh nó nữa.**

Các thiên sứ của Đức Chúa Trời đều được Đức Chúa Trời trang bị cho quyền phép và sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và chính những sự vinh hiển đó bao phủ các thiên sứ và khiến cho họ có thể hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời thánh khiết.

Lucifer vốn là một chê-ru-bin được Đức Chúa Trời ban quyền phép cho được ở trong sự vinh hiển và được giao phó cho công việc sử dụng các nhạc cụ để thờ phượng Đức Chúa Trời. Hết thảy những sự trang bị cùng những công việc mà Đức Chúa Trời đã ban cho thiên sứ đảm nhiệm đó đều có tác dụng khiến cho họ được chính sự vinh hiển và quyền phép đó bảo vệ khỏi những sự yếu đuối của chính họ mà sự yếu đuối đó là so với sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Khi các tạo vật vâng giữ các mạng lệnh cùng các công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho, thì các tạo vật đó sẽ được bảo vệ bởi chính những công việc mà họ đã được Đức Chúa Trời giao phó cho, vì các công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho họ đều thuộc về sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và được sử dụng để thờ phượng Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời không muốn các tạo vật của Ngài nhìn vào sự vinh hiển và quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho mà sanh lòng kiêu ngạo mà làm hư khôn ngoan mình, bởi vì hết thảy những quyền phép hoặc những sự vinh hiển đó không thể sánh với chân giá trị của các tạo vật mà Đức Chúa Trời đã dựng nên, vì sự vinh hiển và quyền phép của Đức Chúa Trời được dùng để bảo vệ muôn vật thuộc về Đức Chúa Trời, nhất là các thiên sứ của Đức Chúa Trời là do hơi thở của Đức Chúa Trời mà được dựng nên và hơi thở của Đức Chúa Trời là thánh và là bất khả xâm phạm.

Lucifer đã nhìn vào quyền phép, sự xúc dầu và sự vinh hiển mà Đức Chúa Trời đã ban cho hắn mà lên mình kiêu ngạo, ham muốn được như Đức Chúa Trời và từ sự ham muốn đó hắn đã tư thông với một số

lớn các thiên sứ ở trên thiên đàng để muốn lập cho mình một vương quốc như Đức Chúa Trời. Chính ý tưởng trong lòng của Lucifer đã làm ô-ước tâm linh hắn, mà Kinh-thánh chép là: **Người đã làm ô ước nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình**; vì cơ tội ác của hắn nên Đức Chúa Trời đã coi hắn cùng những thiên sứ nghe theo lời của hắn (Lucifer) như là **vật ô-ước** và chúng không được phép ở lại trong thiên đàng, là nơi thánh khiết của Đức Chúa Trời nữa.

Ê-xê-chi-ên 28:12-19: **Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sàng rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô ước xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô ước nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.**

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải nên thánh và sự nên thánh đó chỉ có thể được thành khi dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà thôi. Vì luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ ra cho người ta biết tội lỗi, nghĩa là chỉ cho người ta biết tội lỗi là gì cùng hậu quả của tội lỗi sẽ đưa người ta về đâu. Lời của Đức Chúa Trời cũng chỉ cho người ta biết làm thế nào để được sạch mọi tội lỗi mình cùng kết quả của sự sạch tội sẽ đưa người ta về đâu.

Vì khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người hết thảy và Lời Chúa chép rằng: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bực như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cây cây đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.** (Sáng thế ký 3:22-24)

Con đường dẫn đến cây sự sống vẫn còn, nhưng loài người xác thịt không thể đến đó được vì cơ lưỡi gươm của các thần chê-ru-bin (là các thiên sứ đặc trách bảo vệ cây sự sống).

Khi Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô để đem họ vào xứ Ca-na-an, nghĩa là Đức Chúa Trời quyết định giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, tức là Đức Chúa Trời quyết định ban cho dân Y-sơ-ra-ên và thông qua dân Y-sơ-ra-ên mà cả nhân loại cũng sẽ được giải cứu khỏi quyền lực của sự tội và sự chết mà được đến cây sự sống của Ngài, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời muốn loài người được giải cứu khỏi sự chết đời đời mà được sự sống lại và được sự sống đời đời của Ngài. Đức Chúa Trời không trực tiếp đem dân Y-sơ-ra-ên vào thiên đàng bằng quyền năng siêu nhiên của Ngài, dù Ngài làm được điều đó, nhưng Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho cả nhân loại con đường dẫn đến cây sự sống của Ngài và con đường đó là luật pháp thánh khiết mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Vì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã ở trong xác thịt của loài người, vậy nên khi người ta đối diện với luật pháp của Đức Chúa Trời, thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác ở trong họ sẽ được chính cái lòng của họ xem xét và quyết định, chứ Đức Chúa Trời không ép người ta phải theo, nhưng Đức

Chúa Trời có cho họ biết rằng, họ đang ngồi trong bóng của sự chết và họ không thể tự giải cứu mình khỏi sự chết đời đời.

Tiếp nhận và chấp nhận vâng giữ và làm theo luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời ấy là chấp nhận ý muốn của Đức Chúa Trời mà ý muốn của Đức Chúa Trời là những người thuộc về Ngài phải nên thánh, vì không nên thánh thì người ta sẽ không thể thấy được Đức Chúa Trời, mà không thấy được Đức Chúa Trời đồng nghĩa với việc thấy sự chết và sẽ ở trong sự chết đời đời.

Khi một người nghe Lời của Đức Chúa Trời mà không tiếp nhận, không chấp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời, không tin và không nghe theo tiếng phán của Đức Chúa Trời, thì điều đó có nghĩa là người ấy chối bỏ sự nên thánh, khước từ sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình. Khi một người từ chối Lời của Đức Chúa Trời thì ấy là người ấy từ chối sự sống cho chính mình, vì Lời của Đức Chúa Trời là sự sống cho muôn loài, bởi Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên và ban sự sống cho muôn vật.

Vì bị ma quỷ xui khiến mà loài người đã sa ngã vào trong tội lỗi và thông qua công việc của tội lỗi mà người ta sống trong sự ô-ước cả về tư tưởng, đạo đức và hành động. Để giải cứu loài người ra khỏi quyền lực của tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã ban cho loài người luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài để luật pháp sẽ dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi nơi của sự tối tăm, bởi vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người.

Vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống nên khi một người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời thì chính quyền phép, tức là sự sáng thật trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng là nơi có ngọn đèn của Đức Giê-hô-va và sự sáng thật trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ thắp sáng ngọn đèn đó và soi sáng mọi sự có trong trí của người ấy, để chỉ cho người ấy biết kết quả của những công việc mà người ấy toan làm hay đã làm cùng những ý tưởng ở trong lòng của người ấy, bấy giờ khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong người ấy mới thật sự có công việc để làm theo đúng ý nghĩa của nó.

**Châm ngôn 20:27: Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.**

**Thi-Thiên 18:28: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.**

**Thi-Thiên 119:105: Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.**

Vì loài người được tạo nên bởi hơi của Đức Chúa Trời nên ngoài Đức Chúa Trời cùng các thiên sứ đang được ở cùng với Đức Chúa Trời nơi thiên đàng ra, thì giá trị của tâm linh loài người là cao hơn tất cả muôn vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên thiên đàng cũng như muôn vật trong vũ trụ và trên trái đất này, chính vì giá trị đó mà Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài làm con đường giải cứu loài người và đến kỳ sau rốt này, Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc loài người chúng ta lại cho Ngài. Vậy thì giá trị thật trong Lời của Đức Chúa Trời là cao hơn tất cả các tạo vật, bởi vì Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và như vậy, các vật được tạo nên sẽ không có giá trị bằng Lời của Đấng đã tạo nên mình, đó là Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

**Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, Hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.**

**Thi-Thiên 33:6: Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.**

Như vậy Lời của Đức Chúa Trời chính là của báu thiên đàng, là vật thánh của Đức Chúa Trời.

Như trên đã nói về những sự trang bị của Đức Chúa Trời cho các thiên sứ của Ngài nơi thiên đàng mà Lời của Đức Chúa Trời đã nhân cách hoá khi sử dụng hình ảnh những viên ngọc để nói đến giá cao quý của những sự ban cho của Đức Chúa Trời dành cho các thiên sứ của Ngài.

**Ê-xê-chi-ên 28:13-15: Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sẵn rồi.**

Khi Đức Chúa Trời đã ban luật pháp công bình của Ngài cho loài người, ấy là Đức Chúa Trời đã ban

của báu thiên đàng cho loài người và chính những của báu đó sẽ khiến cho những người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và được nên thánh và được sự tôn trọng, có giá trị ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã tỏ cho chúng ta thấy giá trị quan trọng này qua lời cầu nguyện của Ngài với Đức Chúa Cha, để chúng ta sẽ nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà nhận được các giá trị cao quý đó.

**Giăng 17:14-24:** Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se phán dạy lại cho các thầy tế lễ cùng cho dân Y-sơ-ra-ên nhận biết giá trị của luật pháp và thông qua luật pháp mà họ nhận biết điều gì là thánh sạch và điều gì là ô-úế, vậy nên người ta chỉ có thể nhận biết được những sự phân biệt đó thông qua luật pháp của Đức Chúa Trời mà thôi. Khi một người từ chối Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là không chịu tin, không muốn làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì ấy là người ấy không muốn ra khỏi nơi ô-úế, là nơi thuộc về sự tối tăm và bóng của sự chết, cũng như con heo không muốn ra khỏi vũng bùn vậy.

**Ê-xê-chi-ên 44:23:** Chúng nó sẽ dạy dân ta phân biệt điều chi là thánh với điều chi là tục; làm cho dân ta biết điều ô-úế và điều thánh sạch khác nhau là thế nào.

**Ma-thi-ơ 7:6:** ĐỪNG cho chó những đồ thánh, và đừng quăng hạt trai mình trước mặt heo, kẻo nó đạp dưới chân, và quay lại cắn xé các người.

Khi Chúa Jêsus phán mạng lệnh này, ấy là Ngài đã biết trước những sự sẽ xảy đến với Ngài và những sự đó cũng sẽ xảy đến với hết thảy những người nào được Ngài gọi làm tôi tớ Ngài vậy.

Loài chó dù chúng được thuần hoá để phục vụ con người, nhưng bản tánh của loài chó bao giờ cũng có sự đặc trưng của nó, đó là sự tham lam. Người ta có câu: **Chó già giữ xương!** Nghĩa là khi con chó lúc về già, nó biết mình yếu thế hơn các con chó khác nên tánh ích kỷ của nó sẽ bộc lộ ra rõ hơn lúc nó còn non, dù cục xương đó chẳng có gì để ăn được nữa, nhưng nó cũng không chịu bỏ cho con khác tha đi.

Loài chó khi đói sẽ trở nên hung dữ khi miếng ăn của nó có nguy cơ bị con khác tranh giành, chúng hung dữ cả với con của nó nữa, thậm chí chúng ăn lại đồ nó đã mửa ra.

Con heo (con lợn) là loài mà khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã coi loài vật này là ô-úế (Lê-vi ký 11:7 & Phục truyền luật lệ ký 14:8), vì loài heo ăn bất cứ cái gì mà chúng cho là ăn được, từ rễ cây cho đến các vật rác rưởi và những vật người ta bỏ đi vì hư thối. Loài heo khi nóng bức, chúng sẽ chọn nơi nào mát để dầm mình như là hố đất, vũng bùn bất kỳ và chúng không quan tâm đến mùi của những nơi đó có như thế nào.

Những người đã từng nghe Lời Chúa phán dạy, tiếp nhận Lời Chúa rồi lại sa ngã về cuộc đời cũ đầy tội lỗi của mình, sẽ bị coi như là loài chó, loài heo thích những sự ô-úế vậy.

**2 Phi-e-rơ 2:1-22:** Dầu vậy, trong dân chúng cũng đã có tiên tri giả, và cũng sẽ có giáo sư giả trong anh em; họ sẽ truyền những đạo dối làm hại, chối Chúa đã chuộc mình, tự mình chuốc lấy sự hủy phá thành linh. Có nhiều kẻ sẽ theo họ trong những sự buông tuồng, và đạo thật vì cơ họ sẽ bị gièm pha. Họ sẽ bởi lòng tham mình, lấy lời dối trá khoét anh em; nhưng sự kêu án nghịch cùng họ đã nghị định từ lâu nay, và sự hư mất của họ chẳng ngừng. Và, nếu Đức Chúa Trời chẳng tiếc các thiên sứ đã

phạm tội, nhưng quăng vào trong vực sâu, tại đó họ bị trói buộc bằng xiềng nơi tối tăm để chờ sự phán xét; nếu Ngài chẳng tiếc thế gian xưa, trong khi sai nước lụt phạt đời gian ác nầy, chỉ gìn giữ Nô-ê là thầy giảng đạo công bình, với bảy người khác mà thôi; nếu Ngài đã đoán phạt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, hủy phá đi khiến hóa ra tro, để làm gương cho người gian ác về sau; nếu Ngài đã giải cứu người công bình là Lót, tức là kẻ quá lo vì cách ăn ở luông tuông của bọn gian tà kia, (vì người công bình nầy ở giữa họ, mỗi ngày nghe thấy việc trái phép của họ bèn cảm biết đau xót trong lòng công bình mình), thì Chúa biết cứu chữa những người tin kính khỏi cơn cám dỗ, và hành phạt kẻ không công bình, cầm chúng nó lại để chờ ngày phán xét, nhất là những kẻ theo lòng tư dục ô uế mình mà ham mê sự sung sướng xác thịt, khinh để quyền phép rất cao. Bọn đó cả gan, tự đắc, nói hỗn đến các bậc tôn trọng mà không sợ, dẫu các thiên sứ, là đáng có sức mạnh quyền phép hơn chúng nó, còn không hề lấy lời nguyên rửa mà xử đoán các bậc đó trước mặt Chúa. Nhưng chúng nó cũng như con vật không biết chi, sanh ra chỉ làm thú vật để bị bắt mà làm thịt, hay chê bai điều mình không biết, rồi chết đi như con vật, dường ấy chúng nó lãnh lấy tiền công về tội ác mình. Chúng nó lấy sự chơi bời giữa ban ngày làm sung sướng, là người xấu xa ô uế, ưa thích sự dối trá mình đang khi ăn tiệc với anh em; cặp mắt chúng nó đầy sự gian dâm, chúng nó phạm tội không bao giờ chán, dẫu dành những người không vững lòng, chúng nó có lòng quen thói tham dục: ấy là những con cái đáng rửa sả. Chúng nó đã bỏ đường thẳng mà đi sai lạc theo đường của Ba-la-am, con trai Bô-sô, là kẻ tham tiền công của tội ác; nhưng người bị trách về sự phạm tội của mình, bởi có một con vật câm nói tiếng người ta, mà ngăn cấm sự điên cuồng của người tiên tri đó. Ấy là những suối không nước, những đám mây bị luồng gió mạnh đưa đi và sự tối tăm mờ mịt đã để dành cho chúng nó. Chúng nó dùng những lời văn hoa hư dẫu, đem những điều ham muốn của xác thịt và điều gian dâm mà dõ dành những kẻ mới vừa tránh khỏi các người theo đường lầm lạc; chúng nó hứa sự tự do cho người, mà chính mình thì làm tội mọi sự hư nát; vì có sự chi đã thắng hơn người, thì người là tội mọi sự đó. Vả, chúng nó bởi sự nhận biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ, mà đã thoát khỏi sự ô uế của thế gian, rồi lại mắc phải và suy phục những sự đó, thì số phận sau cùng của chúng nó trở xấu hơn lúc đầu. Chúng nó đã biết đường công bình, rồi lại lui đi về lời răn thánh đã truyền cho mình, thế thì thà rằng không biết là hơn. Đã xảy đến cho chúng nó như lời tục ngữ rằng: Chó liếm lại đồ nó đã mửa, heo đã rửa sạch rồi, lại lăn lóc trong vũng bùn.

Vì Lời của Đức Chúa Trời là sự sáng nên khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố thì những người thích lối sống tội lỗi, gian ác sẽ không muốn nghe và nếu những người ấy bị Lời Chúa cáo trách qua sự giảng dạy thì họ sẽ chống lại những người công bố Lời của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 10:16-28: Kia, ta sai các người đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu. Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong nhà hội; lại vì cơ ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các người, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các người chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi. Khi nào người ta bắt bớ các người trong thành nầy, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các người đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con

người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các người đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết. Cho nên lời ta phán cùng các người trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và lời các người nghe kê lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục.

Đức Chúa Trời đã biết trước những người Giu-đa sẽ bắt bớ Con một của Ngài nên qua chức vụ của Đa-vít, là bóng cho chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng chăn chiên lớn, mà Ngài đã nói tiên tri về những người bị coi là loài chó, loài trâu rừng, là lũ hung ác.

**Thi-Thiên 22:1-22:** Đức Chúa Trời tôi ôi! Đức Chúa Trời tôi ôi! sao Ngài lia bỏ tôi? Nhân sao Ngài đứng xa, không giúp đỡ tôi, và chẳng nghe lời rên siết tôi? Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi kêu cầu ban ngày, nhưng Chúa chẳng đáp lại; Ban đêm cũng vậy, song tôi nào có được an nghỉ đâu. Còn Chúa là thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi của Y-sơ-ra-ên. Tổ phụ chúng tôi nhờ cậy nơi Chúa, họ nhờ cậy Chúa bèn giải cứu cho. Họ kêu cầu cùng Chúa, và được giải cứu; Họ nhờ cậy nơi Chúa, không bị hổ thẹn. Nhưng tôi là một con trùng, chớ chẳng phải người đâu, là điều ô nhục của loài người, và vật khinh để của dân sự. Hễ kẻ nào thấy tôi đều nhạo cười tôi. Trê môi, lắc đầu, mà rằng: Người phó thác mình cho Đức Giê-hô-va, Ngài khá giải cứu người; Ngài khá giải cứu người, vì Ngài yêu mến người! Phải, ấy là Chúa rút tôi khỏi lòng mẹ, khiến tôi tin cậy khi nằm trên vú của mẹ tôi. Từ trong tử cung tôi đã được giao cho Chúa; Chúa là Đức Chúa Trời tôi từ khi tôi lọt lòng mẹ. Xin chớ đứng xa tôi, vì sự gian truân hầu gần, chẳng có ai tiếp cứu cho. Có nhiều bò đực bao quanh tôi, những bò đực hung mạnh của Ba-san vây phủ tôi. Chúng nó hả miệng ra cùng tôi, khác nào sư tử hay cắn xé và gặm hết. Tôi bị đổ ra như nước, các xương cốt tôi đều rời rã; Trái tim tôi như sáp, tan ra trong mình tôi. Sức lực tôi khô như miếng gỗ, và lưỡi tôi dính nơi ổ gà; Chúa đã để tôi nằm trong bụi tro sự chết. Vì những chó bao quanh tôi, một lũ hung ác vây phủ tôi; Chúng nó đâm lủng tay và chân tôi; Tôi đếm được các xương tôi. Chúng nó xem và ngó chân tôi; Chúng nó chia nhau áo xống tôi, bắt thăm về áo dài tôi. Đức Giê-hô-va ôi! chớ đứng xa tôi; Hỡi Đấng cứu tiếp tôi ôi! hãy mau mau đến giúp đỡ tôi. Hãy giải cứu linh hồn tôi khỏi gươm, và mạng sống tôi khỏi loài chó. Hãy cứu tôi khỏi hòng sư tử, từ các sừng của trâu rừng, Chúa đã nhậm lời tôi. Tôi sẽ rao truyền danh Chúa cho anh em tôi, và ngợi khen Chúa giữa hội chúng.

Khi Chúa Jêsus huấn luyện các môn đồ và giao phó cho họ đi truyền giáo, Ngài đã phán dặn họ rằng:

**Ma-thi-ơ 10:5-15:** Ấy đó là mười hai sứ đồ Đức Chúa Jêsus sai đi, và có truyền rằng: Đừng đi đến dân ngoại, cũng đừng vào một thành nào của dân Sa-ma-ri cả; song thà đi đến cùng những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên. Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: Nước thiên đàng gần rồi. Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và trừ các quỷ. Các người đã được lãnh không thì hãy cho không. Đừng đem vàng, hoặc bạc, hoặc tiền trong lưng các người; cũng đừng đem cái bao đi đường, hoặc hai áo, hoặc giày, hoặc gậy; vì người làm việc đáng được đồ ăn. Các người vào thành nào hay là làng nào, hãy hỏi thăm ai là người đáng tiếp rước mình, rồi ở nhà họ cho đến lúc đi. Và khi vào nhà nào, hãy cầu bình an cho nhà ấy; nếu nhà đó xứng đáng, thì sự bình an các người xuống cho; bằng không, thì sự bình an các người trở về các người. Nếu ai không tiếp rước, không nghe lời các người, khi ra khỏi nhà đó, hay là thành đó, hãy phủ bụi đã dính chân các người. Quả thật, ta nói cùng các người, đến ngày phán xét, thì xứ Sô-đôm và xứ Gô-mô-rơ sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn thành ấy.

Mặc dù Đức Chúa Trời yêu thương loài người, thế nhưng Đức Chúa Trời cũng biết rằng không phải hết thảy những người được nghe Tin-Lành thì sẽ tin theo Tin-Lành của Ngài, vậy nên khi Ngài sai tiên tri Ê-sai đi ra rao giảng thì Ngài cũng cùng làm việc với Ê-sai, ấy là Ngài sẽ mở lòng cho những người nào nghe Lời Ngài mà tin, còn đối với những người cứng lòng thì Ngài sẽ làm cho lòng của những người đó cứng luôn, để họ nghe mà chẳng hiểu chi, nhìn mà chẳng thấy chi cả, hầu cho những người ấy không được cứu rỗi.

**Ê-sai 6:9-13:** Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các người hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi;

hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Khi chấp sự Ê-tiên công bố Lời của Đức Chúa Trời cho những người Giu-đa bắt bớ Đạo Chúa, trong đó có thầy tế lễ cả thượng phẩm thành Giê-ru-sa-lem, những người Giu-đa đã không chịu được sự sáng của Lời Đức Chúa Trời mà Ê-tiên đã nhờ sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh mà công bố ra, nên đã bịt tai lại và kéo Ê-tiên ra ngoài thành để ném đá người cho đến chết, ứng nghiệm Lời Chúa Jê-sus đã phán về việc người ta sẽ giết hại các tôi tớ của Ngài.

Công vụ các sứ đồ 7:51-60: **Hỡi những người cứng cổ, lòng và tai chẳng cắt bì kia! Các người cứ nghịch với Đức Thánh Linh hoài; tổ phụ các người thế nào, thì các người cũng thế ấy! Há có đáng tiên tri nào mà tổ phụ các người chẳng bắt bớ ư? Họ cũng đã giết những người nói tiên tri về sự đến của Đấng Công bình; và hiện bây giờ chính các người lại đã nộp và giết Đấng đó; các người đã nhận luật pháp truyền bởi các thiên sứ, nhưng không giữ lấy! Chúng nghe những lời đó, thì giận trong lòng, và nghiêng răng với Ê-tiên. Nhưng người, được đầy dẫy Đức Thánh Linh, mắt ngó chằm lên trời, thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Jê-sus đứng bên hữu Đức Chúa Trời; thì người nói rằng: Kia, ta thấy các tầng trời mở ra, và Con người đứng bên hữu Đức Chúa Trời. Bấy giờ, chúng kêu lớn tiếng lên, bịt lỗ tai lại, cùng nhau chạy a lại, kéo người ra ngoài thành, rồi ném đá người. Các kẻ làm chứng lấy áo xông mình để nơi chân một người trẻ tuổi kia tên là Sau-lơ. Chúng đang ném đá, thì Ê-tiên cầu nguyện rằng: Lạy Đức Chúa Jê-sus, xin tiếp lấy linh hồn tôi. Đoạn, người quỳ xuống, kêu lớn tiếng rằng: Lạy Chúa, xin đừng đổ tội này cho họ! Người vừa nói lời đó rồi, thì ngủ.**

Chúa Jê-sus đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài đi rao giảng Tin-Lành khắp nơi và Ngài cũng phán rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jê-sus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo. (Mác 16:15-20)**

Căn cứ theo mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán thì khi chúng ta làm chứng Đạo, thì phải nhờ cậy Đức Thánh-Linh để nhận biết công việc mình làm và những người nghe chúng ta rao giảng Tin-Lành, đặc biệt là với những người mang danh là có Đạo, vì những người Giu-đa đã bắt bớ và nhờ tay người Rô-ma mà giết Chúa Jê-sus chứ không phải là những người ngoại bắt Ngài thế nào, thì ngày nay cũng vậy.

Thi-Thiên 22 đã nói tiên tri về sự thương khó của Đức Chúa Jê-sus Christ và Lời Chúa mô tả những người bắt bớ Chúa Jê-sus là lũ hung dữ, loài chó, trâu rừng, sư tử mê mồi hay cắn xé. Lời tiên tri đã được ứng nghiệm ngay cả khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã phục sinh và đã trở về thiên đàng thì những người theo Ngài cũng bị bách hại như người ta đã làm đối với Ngài vậy. Một trong những người bách hại Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ lại là người đã từng ngồi dưới chân Ga-ma-li-ên, một luật sư rất được tôn trọng trong dân Y-sơ-ra-ên và người bách hại Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đó lại là người rất sốt sắng về luật pháp của Môi-se.

Khi chúng ta thi hành công việc làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ cho muôn dân, chúng ta không phán xét ai cả, nhưng nếu ai đó bắt bớ Đạo Chúa, bưng tai không chịu nghe Lễ thật thì chúng ta hãy bỏ qua, để dành thời gian cho những người chưa được nghe đến Tin-Lành của Đức Chúa Jê-sus Christ.

2 Phi-e-rơ 3:1-18: **Hỡi kẻ rất yêu dấu, nầy là thư thứ hai tôi viết cho anh em. trong thư nầy và thư kia, tôi tìm cách làm cho nhớ lại để giục lòng lành trong anh em, hầu cho ghi lấy lời nói trước của các thánh tiên tri, cùng mạng lệnh của Chúa và Cứu Chúa chúng ta, đã cậy các sứ đồ của anh em mà truyền lại. Trước hết phải biết rằng, trong những ngày sau rốt, sẽ có mấy kẻ hay gièm chê, dùng lời**

giễu cợt, ở theo tình dục riêng của mình, đến mà nói rằng: Chớ nào lời hứa về sự Chúa đến ở đâu? Vì từ khi tổ phụ chúng ta qua đời rồi, muôn vật vẫn còn nguyên như lúc bắt đầu sáng thế. Chúng nó có ý quên lũng đi rằng buổi xưa bởi lời Đức Chúa Trời có các tầng trời và trái đất, đất ra từ Nước và làm nên ở giữa nước, thế gian bấy giờ cũng bị hủy phá như vậy, là bị chìm đắm bởi nước lụt. Nhưng trời đất thời bây giờ cũng là bởi lời ấy mà còn lại, và để dành cho lửa; lửa sẽ đốt nó đi trong ngày phán xét và hủy phá kẻ ác. Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ nên quên rằng ở trước mặt Chúa một ngày như ngàn năm, ngàn năm như một ngày. Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài như mấy người kia tưởng đâu, nhưng Ngài lấy lòng nhịn nhục đối với anh em, không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn năn. Song le, ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Bấy giờ các tầng trời sẽ có tiếng vang rầm mà qua đi, các thể chất bị đốt mà tiêu tán, đất cùng mọi công trình trên nó đều sẽ bị đốt cháy cả. Vì mọi vật đó phải tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tin kính trong mọi sự ăn ở của mình là đường nào, trong khi chờ đợi trông mong cho ngày Đức Chúa Trời mau đến, là ngày các tầng trời sẽ bị đốt mà tiêu tán, các thể chất sẽ bị thiêu mà tan chảy đi! Và, theo lời hứa của Chúa, chúng ta chờ đợi trời mới đất mới, là nơi sự công bình ăn ở. Vậy nên, hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em trông đợi những sự đó, thì phải làm hết sức mình, hầu cho Chúa thấy anh em ở bình an, không dẩu vít, chẳng chỗ trách được. Lại phải nhìn biết rằng sự nhịn nhục lâu dài của Chúa chúng ta cốt vì cứu chuộc anh em, cũng như Phao lô, anh rất yêu dấu của chúng ta, đã đem sự khôn ngoan được ban cho mình mà viết thư cho anh em vậy. Ấy là điều người đã viết trong mọi bức thư, nói về những sự đó, ở trong có mấy khúc khó hiểu, mà những kẻ dốt nát và tin không quyết đem giải sai ý nghĩa, cũng như họ giải sai về các phần Kinh Thánh khác, chuốc lấy sự hư mất riêng về mình. Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em đã được biết trước, vậy hãy giữ cho cẩn thận, e anh em cũng bị sự mê hoặc của những người ác ấy dẫn dụ, mất sự vững vàng của mình chẳng. Hãy tấn tới trong ân điển và trong sự thông biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ. Nguyên xin vinh hiển về nơi Ngài, từ rày đến đời đời! A-men.

Ma-thi-ơ 7:6: **Đừng cho chó những đồ thánh, và đừng quăng hột trai mình trước mặt heo, kẻo nó đạp dưới chân, và quay lại cắn xé các người.**

Ai bị Chúa Jêsus coi là chó trong mạng lệnh này?

Ê-sai 56:10-11: **Những kẻ canh giữ của Y-sơ-ra-ên đều là đui mù, không biết chi hết. Chúng nó thấy đều là chó câm, chẳng biết sửa, đều chiêm bao, nằm sóng sượt, và ham ngủ; lại là chó mê ăn, không biết no. Ấy là những kẻ chần chiên chẳng khôn sáng; mọi người theo đường riêng mình, mỗi người tìm tư lợi mình, người nào cũng vậy.**

Theo bản năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi loài thì nếu là chó thì nó phải biết sửa, còn nếu là người được gọi làm tôi tớ của Đức Chúa Trời thì phải biết lo công việc của Đức Chúa Trời, là công việc canh giữ bấy chiên mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho.

Vào những ngày sau rốt này, Đức Thánh-Linh sẽ móc những con chiên thuộc về Ngài ra khỏi những bầy mà tại đó chiên và dê lẫn lộn và những người mang danh là kẻ chăn mà không biết lo chăn chiên của Đức Chúa Trời. Họ cũng tổ chức nhóm cho các bầy của họ, cũng có nhạc, cũng có ca hát, họ cũng có lương, có nhà, được tôn trọng, nhưng lại chẳng thiết chi đến công việc của Đức Giê-hô-va và cũng chẳng hiểu biết công việc của Đức Giê-hô-va là gì nữa, bởi vì đối với những người ấy, có bầy là có cơm, áo, gạo, tiền!

Công việc của Đức Giê-hô-va là cứu chuộc tâm linh của những người được chuộc lại bằng huyết của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, và công việc đó được thi hành qua những người được gọi làm tôi tớ của Ngài, là những người được xúc dầu và được trang bị Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời.

Khi những người chăn bầy mà bị coi là đui mù, ấy là vì họ có mắt mà không thấy Lời của Đức Chúa Trời được chép xuống rõ ràng các mạng lệnh, các điều răn, là những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc mà trước hết, Ngài đã làm một mẫu mực cho sự cứu chuộc đó, nghĩa là chính Ngài vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và các mạng lệnh cùng các điều răn đó chính là sự yêu thương của Đức Chúa Cha và là con đường cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, nhưng những người chăn đã bị Đức Chúa Trời gọi là đui mù đó coi như

không thấy, nhưng lại nghe các thầy của họ, là những người có quyền tấn phong họ chức vụ này chức vụ kia trong giáo hội của họ để cai trị bảy chiên của Đức Chúa Trời. Họ chê bai Lời của Đức Chúa Jêsus Christ rằng: *nói tiếng lạ mà không hiểu thì nói làm chi?* Họ bỏ qua mạng lệnh của Ngài phán bảo phải vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời như Ngài đã làm, thì họ lại nói rằng, điều chi xác thịt không làm nổi thì Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài làm thay cho chúng ta rồi! Họ cất xén, thêm bớt vào Lời của Đức Chúa Trời mà không biết rằng họ phạm tội nói dối, vì Lời của Đức Chúa Trời có chép rằng:

Phục truyền luật lệ ký 4:1-2: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền.**

Châm ngôn 30:5-6: **Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.**

Chúa Jêsus đã quả trách loại người này như sau: **Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các ngươi đóng nước thiên đàng trước mặt người ta; các ngươi không vào đó bao giờ, mà có ai muốn vào, thì lại ngăn trở. Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các ngươi làm bộ đọc lời cầu nguyện cho dài mà nuốt nhà đàn bà góa; vì cơ đó, các ngươi sẽ bị đoán phạt nặng hơn. Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các ngươi đi khắp dưới nước trên bộ để khuyên một người vào đạo mình; và khi đã khuyên được rồi, thì các ngươi làm cho họ trở nên người địa ngục gấp hai các ngươi.** (Ma-thi-ơ 23:13-15)

Những người đã nghe và tin Đạo rồi, nhưng lại bỏ Đạo, trở lại với con người cũ và bị ma quỷ trói buộc trở thành kẻ chống nghịch luật pháp của Đức Chúa Trời, những người đó bị coi là heo vạy. Những người đó không muốn nghe Lời của Đức Chúa Trời, nhưng ham muốn tình dục xấu xa, hay gièm chê

Rô-ma 1:19-32: **Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ dấu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điểu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đáng dựng nên, là Đáng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cơ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà un đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều làm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, đặng phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chán chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lầy, dối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xác xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; đại dột, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót. Dầu họ biết mạng lệnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm thôi đâu, lại còn ưng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa.**

Ngọc trai là sản phẩm mà Đức Chúa Trời đã tạo nên cách lạ lùng để tỏ cho chúng ta biết rằng, khi con trai nhận được một hạt cát biển vào trong thân thể nó, các chất như xà cừ trong vỏ con trai sẽ bao bọc nó tạo thành viên ngọc có giá trị lớn. Nếu không phải là người chuyên tìm kiếm trong sự hiểu biết thì không ai biết được con trai nào có ngọc và con trai nào không có.

Chúng ta vốn đã từng sống trong các dân ngoại đầy dẫy tội lỗi, như con trai nằm trong bùn nhơ nơi đáy biển vậy, và thế gian đã từng khinh dể và nhạo báng Con một của Đức Chúa Trời và không nhận Ngài, nhưng nhờ lòng thương xót của Đức Chúa Trời mà chúng ta tiếp nhận Ngài (như con trai biển tiếp nhận lấy hạt cát vậy) thì Ngài ban cho chúng ta quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực và uy quyền để trở nên con cái của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời là của báu thiên đàng khi đã được tiếp nhận vào trong lòng của chúng ta sẽ khiến chúng ta được sự sống lại, được trở nên thánh, được quý trọng và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ.

Lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời chính là quyền phép của Tin-Lành vì quyền phép này giải cứu, giải phóng và giải thoát người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng không phải ai cũng biết Lễ thật, nhưng chỉ có những người hằng ở trong Đạo Chúa và được trở nên môn đồ của Ngài thì mới được biết lễ thật mà thôi. Được biết lễ thật là được nhận lấy của báu thiên đàng vậy và của báu này không thể chia sẻ cho những người không xứng đáng với tình yêu của Đức Chúa Trời.

**Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lễ thật, và lễ thật sẽ buông tha các người.**

Hãy nhớ Lời Chúa dạy, vì chúng ta là những người quản gia trong nhà của Chúa, không thể tỏ ra (quãng) những sự mầu nhiệm của Lễ thật (mà những **hột trai** là bóng) cho những người đã vì lợi ích nhơ bẩn của xác thịt mà chối bỏ Đức Thánh-Linh, chối bỏ Lễ thật, mà Đức Thánh-Linh tức là Lễ thật.

**Phi-líp 3:1-3: Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng trong Chúa! Tôi chẳng hề sợ phiền mà lại viết những điều này cho anh em nữa, vì ấy là có ích cho anh em. Hãy coi chừng loài chó; hãy coi chừng kẻ làm công gian ác; hãy coi chừng phép cắt bì giả. Vì, ấy chính chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong Đấng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ.**

**Khải huyền 22:11-16: Kẻ nào không công bình, cứ không công bình nữa; kẻ nào ô ướ, cứ còn ô ướ nữa; kẻ nào công bình, cứ làm điều công bình nữa; kẻ nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa! Này, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm. Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là rốt. Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành! Những loài chó, những thuật sỹ, những kẻ tà dâm, những kẻ giết người, những kẻ thờ hình tượng, và những kẻ ưa thích cùng làm sự giả dối đều ở ngoài hết thảy. Ta là Jêsus, đã sai thiên sứ ta đến làm chứng về những sự đó cho các người trước mặt các Hội thánh. Ta là chôi và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói.**